|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THPT PHÚ NHUẬN** |  |
| BỘ MÔN: LỊCH SỬ  KHỐI LỚP: 12  TUẦN: 7 /HK2 (từ 14/3 đến 19/ 3 /2022) |  |
| **PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC** | |

**BÀI 22**

**NHÂN DÂN HAI MIỀN TRỰC TIẾP CHIẾN ĐẤU CHỐNG ĐẾ QUỐC MĨ XÂM LƯỢC. NHÂN DÂN MIỀN BẮC VỨA CHIẾN ĐẤU VỪA SẢN XUẤT (1965 – 1973)**

**A. Nhiệm vụ tự học, nguồn tài liệu cần tham khảo**

**IV. Miền Bắc chiến đấu chống chiến tranh phá hoại lần hai của Mĩ, làm nghĩa vụ hậu phương ( 1969-1973**

Đọc sách giáo khoa mục IV, bài 22, trang 183- 185

**V.** **Hiệp định Pa-ri 1973 về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam**

Đọc sách giáo khoa mục IV, bài 22, trang 186- 187

Link bài giảng: https://www.youtube.com/watch?v=5MPpT5lKabM

**B. Kiến thức cần ghi nhớ**

**IV. Miền Bắc vừa chiến đấu chống chiến tranh phá họai, vừa sản xuất và làm nghĩa vụ hậu phương:**

**1. Miền Bắc vừa chiến đấu chống chiến tranh phá họai lần thứ hai của Mĩ**

* 16 - 4 - 1972, Níchxơn tuyên bố chính thức tiến hành chiến tranh phá hoại miền Bắc lần hai.
* Từ ngày 18 đến 29 – 12 – 1972, Mĩ đã mở cuộc tập kích không quân bằng máy bay B52 vào Hà Nội, Hải Phòng, trong 12 ngày đêm liên tục nhằm giành thắng lợi quân sự quyết định, buộc ta kí hiệp định có lợi cho Mĩ.
* Nhờ sự chuẩn bị từ trước, miền Bắc đã chủ động chống trả địch ngay từ đầu, ta bắn rơi 81 máy bay (có 34 B52 và 5 F111), bắt sống 43 phi công. ***Thắng lợi này được coi như trận “ Điện Biên Phủ trên không”.***
* Tính chung cả cuộc chiến tranh phá hoại lần hai (4 - 1972 đến1 - 1973), ta bắn rơi 735 máy bay (61 B52) bắn chìm 125 tàu chiến, lọai khỏi vòng chiến đấu hàng trăm phi công.

**Ý nghĩa**:

* Thắng lợi của trận “ Điện biên phủ trên không” là trận thắng quyết định, mở ra bước ngoặt mới của cuộc kháng chiến chống Mĩ
* Buộc MĨ phảituyên bố chấm dứt hoạt động chống phá miền Bắc (1.973) kí Hiệp định Pari về chấm dứt chiến tranh lập lại hòa bình ở Việt Nam ( - 1 – 1973)

**2. Miền Bắc làm nghĩa vụ hậu phương**

* Trong điều kiện chiến tranh ác liệt, các họat động sản xuất, xây dựng ở miền Bắc vẫn không ngừng trệ, giao thông vận tải bảo đảm thông suốt.
* Miền Bắc bảo đảm tiếp nhận hàng viện trợ từ bên ngoài và chi viện theo yêu cầu của miền Nam, cả chiến trường Lào và Campuchia. Khối lượng vật chất đưa vào miền Nam trong 3 năm ( 1969-1971) tăng 1,6 lần so với 3 năm trước đó. Năm 1972, 22 vạn thanh niên đưa vào chiến trường 3 nước Đông Dương…

V. ***Hiệp định Pa-ri 1973 về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam***

* Hoa Kì và các nước khác tôn trọng độc lập, chủ quyền, thống nhất và tòan vẹn lãnh thổ của Việt Nam.
* Hai bên ngừng bắn, Hoa Kì cam kết chấm dứt họat động quân sự chống phá miền Bắc.
* Hoa Kì rút hết quân (cả quân đồng Minh) khỏi Việt Nam hủy bỏ các căn cứ quân sự, cam kết không dính líu quân sự hoặc can thiệp quân sự vào công việc nội bộ Việt Nam.
* Nhân dân miền Nam tự quyết định tương lai chính trị của mình thông qua tổng tuyển cử tự do, không có sự can thiệp của nước ngòai.
* Các bên thừa nhận miền Nam có hai chính quyền, hai quân đội, hai vùng kiểm soát, ba lực lượng chính trị (lực lượng cách mạng, lực lượng hòa bình trung lập và lực lượng chính quyền Sài Gòn).
* Hai bên trao trả tù binh và dân thường bị bắt.
* Hoa Kì cam kết góp phần hàn gắn vết thương chiến tranh ở Việt Nam và Đông Dương, thiết lập quan hệ bình thường cùng có lợi với Việt Nam.

**Ý nghĩa**

* Là thắng lợi của sự kết hợp đấu tranh quân sự, chính trị, ngoại giao, là kết quả cuộc đấu tranh kiên cường của nhân dân hai miền đất nước. Mở ra bước ngoặt mới cho cuộc kháng chiến chống Mĩ.
* Mĩ phải công nhận các quyền dân tộc cơ bản của nhân dân ta, rút hết quân về nước. Đó là thắng lợi quan trọng, tạo ra thời cơ thuận lợi để nhân dân ta tiến lên giải phóng hoàn toàn miền Nam.

**C. Bài tập:**

**1. Bài tập có hướng dẫn**

**Câu 1.** So sánh những điểm giống nhau giữa Hiệp định Pari ( 1973) và Hiệp định Giơnevơ ( 1954)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | Hiệp định Giơnevơ  ( 1954) | Hiệp định Pari ( 1973) |
| Hoàn cảnh lịch sử |  |  |
| Nội dung cơ bản |  |  |
| Ý nghĩa lịch sử |  |  |

Tham khảo SGK trang 154- 155 bài 20, trang 185- 186 bài 22 .

**Câu 2.** So sánh những điểm khác nhau giữa Hiệp định Pari ( 1973) và Hiệp định Giơnevơ ( 1954)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | Hiệp định Giơnevơ  ( 1954) | Hiệp định Pari ( 1973) |
| Hoàn cảnh lịch sử |  |  |
| Nội dung cơ bản |  |  |
| Ý nghĩa lịch sử |  |  |

Tham khảo SGK trang 154- 155 bài 20, trang 185- 186 bài 22 .

**2. Bài tập tự luyện**

**Câu 1: Mục tiêu chủ yếu của Mĩ trong cuộc tập kích chiến lược đường không bằng máy bay B52 vào Hà Nội, Hải Phòng và một số thành phố cuối năm 1972 là gì?**

A. Uy hiếp tinh thần, làm lung lay ý chí chống Mĩ của nhân dân ta ở cả hai miền đất nước.

B. Ngăn chặn sự chi viện từ bên ngoài vào miền Bắc và từ miền Bắc vào miền Nam.

C. Giành thắng lợi quân sự quyết định, buộc ta phải kí một hiệp định có lợi cho Mĩ.

D. Phá tiềm lực kinh tế, quốc phòng và công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc.

**Câu 2: Thắng lợi nào của quân dân Việt Nam có ý nghĩa quyết định buộc Mỹ phải ký hiệp định Pari về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam?**

A. Chiến dịch Hồ Chí Minh.

B. Trận Điện Biên Phủ ở Lai Châu.

C. Chiến dịch Tây Nguyên.

D. Trận “Điện Biên Phủ trên không”.

**Câu 3: Điểm giống nhau cơ bản giữa chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954 với trận “Điện Biên Phủ trên không” năm 1972 là**

A. Đều là những thắng lợi quân sự quyết định dẫn tới kí kết một hiệp định hòa bình

B. Đều có chung kẻ thù chính là đế quốc Mĩ

C. Đều tiêu diệt được một bộ phận sinh lực địch

D. Đều làm phá sản các kế hoạch, chiến lược chiến tranh của kẻ thù

**Câu 4: Từ thắng lợi của quân dân miền Bắc trong cuộc chiến đấu chống chiến tranh phá hoại lần thứ hai của Mĩ với đỉnh cao là trận “Điện Biên Phủ trên không” đã cho thấy mối quan hệ như thế nào giữa đấu tranh quân sự với đấu tranh ngoại giao?**

A. Thắng lợi trên mặt trận quân sự quyết định thắng lợi trên mặt trận ngoại giao

B. Đấu tranh trên mặt trận ngoại giao tạo ra thế mạnh cho cuộc đấu tranh trên mặt trận quân sự

C. Thắng lợi trên mặt trận quân sự góp phần vào thắng lợi trên mặt trận ngoại giao

D. Thắng lợi trên mặt trận quân sự có vai trò quan trong đối với thắng lợi trên mặt trận ngoại giao

**Câu 5: Thắng lợi nào của quân dân Việt Nam đã căn bản hoàn thành nhiệm vụ “đánh cho Mĩ cút”?**

A. Cuộc tiến công chiến lược năm 1972

B. Trận “Điện Biên Phủ trên không” cuối năm 1972

C. Hiệp định Pari năm 1973

D. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy xuân Mậu Thân năm 1968

**D. Nội dung chuẩn bị**

HS đọc kĩ sách giáo khoa **bài 23. Khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội miền bắc, giải phóng hoàn toàn miền nam (1973 – 1975)**

**E. Đáp án bài tập tự luyện**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** |
| **Đáp án** | **C** | **D** | **A** | **A** | **C** |

**Hết**